TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:50/2018/HS-ST
Ngày 05 -10 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Đông Giang

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Như Trang và bà Lương Thị Kim Oanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Ngoan – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2018/TLST –HS ngày 06 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với:

1. Bị cáo Lại Văn H, sinh ngày 10/8/1977; Sinh trú quán: Thôn N, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lại Văn T, sinh năm 1957 và bà Mai Thị Ng, sinh năm 1958; Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1997 đến năm 1999 tham gia nghĩa vụ quân sự. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/5/2018 đến ngày 30/5/2018 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện K; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Người làm chứng:

- Anh Đào Xuân Q, sinh năm 1982; Trú tại thôn 1, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/5/2018 tại khu vực cổng nghĩa trang thuộc thôn B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện K, tỉnh Thái Bình kiểm tra thu giữ dưới chân Hiếu đang đứng 01 điếu thuốc lá bên trong thân điếu thuốc có một gói nhỏ giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa 0,3182 gam Heroin. H khai nhận gói Heroin được cất giấu trong điếu thuốc lá trên là H mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực Bệnh viện Lâm Hoa, thành phố Thái Bình với giá 150.000đ, mục đích về sử dụng cho bản thân. Trên đường về Hiếu cầm điếu thuốc có gói heroin trên tay, đến khu vực đường vào nghĩa trang thôn B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện K kiểm tra, Hiếu đã vất điếu thuốc lá có gói heroin bên trong xuống chân thì bị phát hiện bắt giữ, dưới sự chứng kiến của anh Q, anh T, anh L.

Bản kết luận giám định số 173/KLGĐ-PC54 ngày 27/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình giám định kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Lại Văn H là ma túy, loại heroin, có khối lượng 0,3182 gam. Hoàn trả mẫu vật sau giám định 0,3058 gam.

Tại cáo trạng số 51/2018/CT-VKSKX ngày 05/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố Lại Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lại Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tuyên phạt Lại Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù;

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy của bị cáo Hiếu số heroin sau giám định hoàn trả mẫu vật còn lại là 0,3058 gam.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Sau phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu do Công an huyện K lập ngày 27/5/2018.

- Kết luận giám định số 173/KLGĐ-PC54 ngày 27/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai của người làm chứng anh Đào Xuân Q, sinh năm 1982, trú tại thôn 1, xã V, huyện K và lời khai của những người chứng kiến ông Vũ Đình T, sinh năm 1960, trú tại thôn B, xã V và ông Lại Quang L, sinh năm 1963, trú tại thôn Đ, xã V.

[3] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/5/2018 tại khu vực cổng nghĩa trang thuộc thôn B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình Lại Văn H đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy loại heroin có khối lượng 0,3182 gam mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

……

c. Hê rô in, côcain, Methamphetanmine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, heroin là chất ma túy gây nghiện thuộc nhóm độc dược

bảng A, nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng…Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy làm suy kiệt sức khỏe, sử dụng ma túy dẫn đến lệ thuộc, dần mất khả năng lao động, ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình, là nguy cơ dẫn đến các loại tội phạm khác. Tuy nhiên do ham muốn tầm thường của bản thân bị cáo bất chấp quy định của pháp luật mua ma túy (heroin) về sử dụng cho bản thân, khi bị kiểm tra phát hiện bị cáo đã thả ma túy cất giấu trong điếu thuốc lá xuống dưới chân đang đứng nhằm che giấu hành vi phạm tội của mình, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Do đó cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lại Văn H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số heroin thu giữ của bị cáo H hoàn trả mẫu vật sau giám định khối lượng còn lại là 0,3058 gam, đây là chất ma túy Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Lại Văn H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lại Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Lại Văn H 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/5/2018.

2.Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 0,3058 gam Heroin thu giữ của bị cáo Hiếu được hoàn trả mẫu vật sau giám định trong phong bì niêm phong số 173/KLGĐ của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Bình. (theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên giữa Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương ngày 12/9/2018).

3. Về án phí: Bị cáo Lại Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 05/10/2018.

Nơi nhận:
- VKSND & CA huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Vũ Đông Giang

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Thái Hà

- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Duy Khánh - Bí thư Đoàn TNCSHCM xã Quang Trung huyện Kiến Xương.

2. Bà Vũ Thị Điệp - Nguyên Giáo viên, chuyên viên Phòng Giáo dục huyện Kiến Xương.

Căn cứ vào Điều 199 và 222 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi …… giờ …. phút ngày 02 tháng 02 năm 2016, tại phòng nghị án HĐXX sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Nguyễn Văn Chương bị VKSND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố về tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà. HĐXX thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. ***Về tội danh***:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Cương phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. ***Về điều luật áp dụng*:**

- Áp dụng khoản 3 điều 104 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104); điểm b, đ, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự.

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. ***Về mức hình phạt***:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Cương 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 06/8/2015.

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. ***Về các vấn đề khác***:

4.1 - Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Cương trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4.2 - Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 604, Điều 605, Điều 609 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc gia đình bị cáo Nguyễn Văn Cương đã tự nguyện thay bị cáo thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh Bùi Thanh Quang số tiền là 20.000.000 đồng. (Đã bồi thường xong).

4.3 - Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn gỗ có kích thước (75 x 3 x 2) cm và 01 đoạn gỗ có kích thước (55 x 10 x 7) cm.

4.4 - Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 22 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Cương phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

4.4 - Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

4.5 - Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản lập xong. Hội đồng xét xử đã thống nhất thông qua và ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**